TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN ĐỒN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày 18/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phạm Thanh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thành Định, bà Hoàng Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên toà: bà Tăng Thị Thủy - Thư ký toà án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Nguyễn Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Tuấn A; tên gọi khác: không; sinh ngày 08/7/1996, tại huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: khu 3, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hiền và bà Nguyễn Thị Bích; vợ Nguyễn Thị Thảo, 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị giữ người trong T hợp khẩn cấp ngày 03/7/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Họ và tên: Phạm Thanh T; tên gọi khác: không; sinh ngày 07/6/1996, tại thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: khu 4, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành Long và bà Đỗ Thị Lý; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người làm chứng: anh Phạm Quang T , anh Chu Tuấn A1, anh Trần Trọng Pvà anh Lê Hồng P1; (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn A là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy loại cần sa từ khoảng tháng 05/2018. Vào ngày 29/6/2023, Nguyễn Tuấn A mua ma túy cần sa của Nguyễn Minh Tùng (sinh năm 1992, trú tại phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh) với mục đích để sử dụng.

Khoảng 22 giờ ngày 30/06/2023, Trần Trọng P(sinh năm 1998, trú tại khu 1, thị trấn C, huyện V) gọi điện thoại cho Lê Hồng P1 (sinh năm 1998, trú tại khu 7, thị trấn C, huyện V) để hỏi Phong có cỏ (cần sa) không. Phong trả lời là không có để Phong hỏi Nguyễn Tuấn A là người làm chung công ty với Phong (Nguyễn Tuấn A đã từng rủ Phong hút cần sa trước đó nên Phong biết Tuấn Anh có cần sa). Ngay sau đó, Phong nhắn tin cho Nguyễn Tuấn A hỏi Tuấn Anh còn ma túy cỏ không để bán cho Phong và Pmua để sử dụng thì Tuấn Anh bảo còn nên Phong cho Psố điện thoại của Tuấn Anh để mua ma túy. Khoảng 05 phút sau, Pgọi điện thoại cho Tuấn Anh hỏi mua ma túy thì Tuấn Anh đồng ý và hẹn Pđến nhà của Tuấn Anh tại khu 3, thị trấn C, huyện V để lấy ma túy. Sau đó, Pmột mình đi xe mô tô tới nhà Nguyễn Tuấn A. Lúc này Tuấn Anh ở nhà một mình, thì Tuấn Anh đưa cho Pmột gói giấy bên trong có chứa cần sa, Pđưa cho Tuấn Anh 200.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Sau đó, Pmang số ma túy trên đến nhà Phong rủ Phong hút nhưng Phong không hút nên Pmang về nhà sử dụng hết. Số tiền 200.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho Phú, Nguyễn Tuấn A đã tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 16 giờ 30 ngày 01/07/2023, Chu Tuấn A1 (sinh năm 1995, trú tại khu 4, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh) nhắn tin cho Nguyễn Tuấn A để hỏi Nguyễn Tuấn A còn ma túy không để cho Chu Tuấn A1 sử dụng cùng thì Nguyễn Tuấn A đồng ý. Khoảng 20 giờ ngày 01/7/2023, Chu Tuấn A1 đi bộ đến nhà Nguyễn Tuấn A, lúc này chỉ có một mình Nguyễn Tuấn A ở nhà. Khi đến nhà Nguyễn Tuấn A, Chu Tuấn A1 gọi cửa thì Nguyễn Tuấn A trả lời là đang tắm. Chu Tuấn A1 đi vào hiên nhà thì thấy có điếu cày trong xô nhựa, bên cạnh là cối xay thảo mộc bên trong có ma túy cần sa cùng một túi nilon bên trong chứa cần sa và 01 bật lửa màu hồng. Chu Tuấn A1 lấy ma túy cần sa trong cối xay cho vào điếu cày châm lửa hút. Sau đó, Chu Tuấn A1 đi vào phòng khách thấy máy vi tính của Nguyễn Tuấn A đang bật, trên màn hình hiện nhóm chat chung bao gồm Nguyễn Tuấn A, Phạm Quang T (sinh năm 2002, trú tại khu 4, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh) và Phạm Thanh T. Do quen biết với cả T và Tùng, Chu Tuấn A1 nhắn tin vào nhóm chat trên với nội dung "Sao nhỉ". Sau đó, Chu Tuấn A1 chụp một bức ảnh tại phòng khách nhà Nguyễn Tuấn A gửi tin nhắn riêng cho T. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Tùng đến nhà Nguyễn Tuấn A thì thấy Nguyễn Tuấn A và Chu Tuấn A1 đang ngồi chơi trên hiên nhà. Tùng vào nói chuyện một lúc thì Tùng lấy ma túy cần sa từ túi nilon cho vào điếu cày châm lửa hút nhưng không hút hết khói trong điếu mà đưa điếu cho Chu Tuấn A1 hút hết khói. Khoảng 10 phút sau thì T tới ngồi nói chuyện với cả nhóm và tự lấy ma túy cần sa trong túi nilon cho vào điếu cày châm lửa hút. Đến 21 giờ 50 phút ngày 01/07/2023 thì Công an huyện Vân Đồn kiểm tra cư trú tại nhà Nguyễn Tuấn A, phát hiện Nguyễn Tuấn A Phạm Thanh T, Phạm Quang T và Chu Tuấn A1 sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ của Nguyễn Tuấn A: 01 túi nilon trong suốt, kích thước 6,3x10,1 cm chứa ma túy cần sa; 01 cối xay bằng kim loại, màu vàng đồng gồm 03 ngăn hình trụ tròn có kích thước đường kính 3,7cm, cao 3,4 cm, tại ngăn thứ 2 có chứa ma túy cần sa; 01 túi nilon màu trắng bạc, kích thước 27,5x11,8 cm trong túi có chứa ma túy cần sa; 01 bật lửa màu đỏ; 01 ống điếu cày, bên trong có chứa chất lỏng, làm bằng tre, màu nâu có hình trụ tròn dài 63cm, đường kính 4,5cm, bên trong nõ điếu bám dính vụn cần

sa; 01 điện thoại di động Iphone cảm ứng, màu hồng, lắp sim số 0865.935.838 và 01 điện thoại Nokia màu xanh, phím bấm gắn sim số 0965.069.933. Thu giữ của Phạm Thanh T: 01 điện thoại Iphone cảm ứng, màu xanh, gắn sim số 0829.816.838. Thu giữ của Phạm Quang T : 01 điện thoại Iphone cảm ứng, màu vàng, gắn sim số 0936.762.593. Thu giữ của Chu Tuấn A1: 01 điện thoại Iphone cảm ứng, mặt lưng màu hồng, gắn sim số: 0384.181.593

Kết luận giám định số 946/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh đối với số thực vật khô thu giữ tại nhà Nguyễn Tuấn A kết luận: Số thực vật khô gửi giám định là ma túy, loại cần sa, có tổng khối lượng 2,1156 gam.

Kết luận giám định số 5000/KL-KTHS ngày 14/7/2023 của Viện khoa học Hình sự kết luận: Tìm thấy chất 11-Nor-9-carboxy-Delta9-tetrahydrocannabinol trong mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Tuấn A, Phạm Thanh T, Phạm Quang T gửi giám định. Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu của Chu Tuấn A1 gửi giám định. "*11-Nor-9-carboxy-Delta9-tetrahydrocannabinol là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Delta9-tetrahydrocannabinol (hoạt chất chính của cần sa) trong cơ thể*".

Kết luận giám định số 5001/KL-KTHS ngày 19/7/2023 của Viện khoa học Hình sự kết luận: Tìm thấy các hoạt chất chính của cần sa (Delta9-tetrahydrocannabinol, Cannabiol và Cannabidiol) trong mẫu vụn thực vật bám dính tại nõ điếu cày và mẫu chất lỏng trong điếu cày gửi giám định.

Công văn số 3041/C09-TT2 ngày 24/10/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giải đáp đối với việc không tìm thấy chất ma túy và các sản phẩm chuyển hóa trong các mẫu nước tiểu ghi thu của Chu Tuấn A1 gửi giám định như sau: Căn cứ tài liệu khoa học và thực tế giám định cho thấy người sử dụng Cần sa sẽ thải trừ ra khỏi cơ thể bằng nhiều đường khác nhau như: nước tiểu, máu, phân, mồ hôi, nước bọt, ... Quá trình thải trừ qua nước tiểu trong khoảng từ 24 đến 72 giờ. Tuy nhiên, do mức độ hấp thu chất ma túy vào cơ thể và mức độ thải trừ chất ma túy ra ngoài cơ thể phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: liều lượng, tần suất sử dụng, thời điểm thu mẫu, cơ địa mỗi người, ... dẫn đến khả năng phát hiện chất ma túy ở mỗi người sử dụng là khác nhau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Tuấn A và Phạm Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Những người làm chứng anh Chu Tuấn A1 và Nguyễn Quang T đều vắng mặt tại phiên Tòa nhưng tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo cũng như nội dung vụ án, cụ thể: Chu Tuấn A1 và Nguyễn Quang T đều là bạn của Nguyễn Tuấn A và Phạm Thanh T. Chiều ngày 01/7/2023 đều có mặt tại nhà Nguyễn Tuấn A được chứng kiến quá trình tổ chức sử dụng ma túy cần sa do Nguyễn Tuấn A và Phạm Thanh T thực hiện, ma túy cần sa là của Nguyễn Tuấn A như nội dung lời khai các bị cáo thừa nhận.

Người làm chứng anh Trần Trọng Pvà Lê Hồng P1 đều vắng mặt tại phiên Tòa, tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Tuấn A, có nội dung: Phong là người biết việc Pmua ma túy cần sa

của Nguyễn Tuấn A vào ngày 30/6/2023 như nội dung bị cáo Nguyễn Tuấn A đã khai bán ma túy cho Trần Trọng Phú.

Cáo trạng số 47/CT-VKSVĐ ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Phạm Thanh T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc Nguyễn Tuấn A phải chấp hành chung hình phạt của 02 tội là từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/7/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thanh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/11/2023.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,84 gam ma túy cần sa, là vật nhà nước cấm tàng trữ; 01 hộp hình trụ tròn bằng kim loại màu vàng đồng, 01 điếu cày; 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 sim điện thoại trong điện thoại Iphone thu của Nguyễn Tuấn A; Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone XS Max của Nguyễn Tuấn A. Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng của bị cáo Nguyễn Tuấn A. Trả lại: Nguyễn Tuấn A 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, 01 bộ máy vi tính gồm (màn hình, cây, chuột và bàn phím); Phạm Thanh T 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max, kèm 01 sim.

Tại phiên tòa Nguyễn Tuấn A và Phạm Thanh T đều thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, hai bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng

về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn A và Phạm Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản kiểm tra cư trú ngày 01/7/2023, Biên bản khám xét ngày 05/7/2023, các Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, bản ảnh vật chứng, Biên bản thu giữ và niêm phong nước tiểu và phù hợp với Bản kết luận giám định 946/KL-KTHS ngày 07/7/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận giám định 5000/KL-KTHS ngày 14/7/2023, 5001/KL-KTHS ngày 19/7/2023 và Công văn số 3041/C09-TT2 ngày 24/10/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an; đồng thời còn phù hợp với lời khai của những người người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 30/6/2023, tại nhà của Nguyễn Tuấn A tại khu 3, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Tuấn A đã một lần bán trái phép chất ma túy cần sa cho Trần Trọng Pvới giá 200.000 đồng.

Khoảng 20 giờ đến 21 giờ 50 phút ngày 01/07/2023 tại nhà của Nguyễn Tuấn A tại khu 3, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Tuấn A có hành vi tổ chức, đưa trái phép chất ma túy cần sa vào cơ thể của Chu Tuấn A1, Phạm Thanh T và Phạm Quang T . Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, cũng tại nhà của Nguyễn Tuấn A, Phạm Thanh T có hành vi tổ chức, đưa trái phép chất ma túy cần sa vào cơ thể của Chu Tuấn A1.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tuấn A đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra Nguyễn Tuấn A đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" thuộc T hợp " *đối với 02 người trở lên"* là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; riêng bị cáo Phạm Thanh T đã phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Như vậy, các chứng cứ buộc tội của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng số 47/CT-VKSVĐ ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với các bị cáo, nên quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước là khách thể quan trọng được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Ma túy là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng chất ma túy làm suy kiệt về sức khỏe, kinh tế, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của xã hội. Đây còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có

đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết và nhận thức được tác hại của ma túy và sự nghiêm cấm của pháp luật. Nhưng chỉ vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, ham chơi, sống buông thả, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân và vụ lợi, nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo tác động xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật. Cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về vai trò của các bị cáo: Đối với tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Phạm Thanh T thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng trực tiếp tham gia thực hiện tội phạm về hành vi tổ chức, đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của Chu Tuấn A1. Trong đó, Nguyễn Tuấn A là người cung cấp ma túy, công cụ, địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy; Phạm Thanh T là người trực tiếp đưa điếu cày chưa hút hết khói ma túy cần sa để Chu Tuấn A1 hút hết khói. Do vậy, Nguyễn Tuấn A giữ vai trò chính; Tùng giữ vai trò sau Nguyễn Tuấn A. Ngoài ra Nguyễn Tuấn A có hành vi tổ chức, đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của Phạm Quang T và Phạm Thanh T. Đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy" Nguyễn Tuấn A thực hiện phạm tội với vài trò độc lập 01 lần bán ma túy cho Trần Trọng Pvới giá 200.000đ.

Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy cần thiết ấn định mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo ở trong khung đã truy tố và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án: 1,84 gam ma túy cần sa hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 946/KL-KTHS, là vật nhà nước cấm tàng trữ; 01 hộp hình trụ tròn bằng kim loại màu vàng đồng đựng trong phong bì niêm phong số 946/KL-KTHS, 01 điếu cày, 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 sim điện thoại trong điện thoại IPhone thu của Nguyễn Tuấn A được dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại Iphone XS Max của Nguyễn Tuấn A bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 200.000 đồng mà bị cáo Tuấn Anh có được từ việc bán ma túy là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước. 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, 01 bộ máy vi tính gồm (màn hình, cây, chuột và bàn phím) thu của Nguyễn Tuấn A; 01 điện thoại

Iphone 12 Pro max, kèm 01 sim của Phạm Thanh T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 điện thoại Iphone thu giữ của Phạm Quang T , 01 điện thoại Iphone thu giữ của Lê Hồng P1 và 01 điện thoại Iphone thu giữ của Chu Tuấn A1 không liên quan đến hành vi phạm tội cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8]. Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng Nguyễn Minh T bán ma túy cho Nguyễn Tuấn A, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Vân Đồn đã xác minh nhưng Tùng không có mặt tại địa phương. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Vân Đồn đã thông báo truy tìm nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với Chu Tuấn A1 và Phạm Quang T không giúp sức cho các bị cáo trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xử lý hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn đã xử lý vi phạm hành chính đối với Chu Tuấn A1 và Phạm Quang T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với Trần Trọng P có hành vi mua trái phép chất ma túy cần sa để sử dụng, Công an huyện Vân Đồn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P; Lê Hồng P1 không góp tiền, không mua ma túy và không sử dụng ma túy cùng với Phú, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; các bị cáo Nguyễn Tuấn A và Phạm Thanh T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tuấn A 02 (hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Buộc Nguyễn Tuấn A phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 03/7/2023.

Căn cứ: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phạm Thanh T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 08/11/2023.

Về vật chứng: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,84 gam ma túy cần sa và 01 hộp hình trụ tròn bằng kim loại màu vàng đồng hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 946/KL-KTHS ngày 07/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 vật trụ tròn (điếu cày), màu nâu, làm bằng tre, chiều dài

63cm, đường kính 4,5cm, có gắn nõ điếu bằng kim loại hoàn lại trong niêm phong số 5001/KL- KTHS ngày 19/7/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an (01 hộp giấy còn nguyên niêm phong, có kích thước (63x11) cm có số 5001/KL-KTHS của Viện khoa học hình sự -Bộ Công an); 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 sim điện thoại trong điện thoại 01 điện thoại Iphone XS Max thu của Nguyễn Tuấn A.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại cảm ứng loại Iphone XS Max, mặt trước màu đen, mặt sau màu hồng, số máy MT522B/A, IMEL: 357284094626909, ốp lưng nứt vỡ nhiều vết.

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Tuấn A.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 điện thoại Nokia màu xanh, Model: TA-1203, kèm 01 sim; 01 màn hình máy tính màu đen, mặt trước ghi chữ GLOWY, mặt sau có thông tin Model GLW27, Power DC12V, Made in China; 01 cây máy tính màu đen, mặt có ghi chữ X XIGMATEK, khay ổ cứng có ghi chữ ZOTAC; 01 chuột máy tính màu đen ghi chữ Fuhlen; 01 bàn phím màu đen ghi chữ Fuhlen và trả lại cho bị cáo Phạm Thanh T 01 điện thoại cảm ứng màu xanh loại Iphone 12 Pro Max, góc bị vỡ nứt, số máy MGDA3KH/A, IMEL: 353369282502949, kèm 01 sim.

(Tình trạng các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 09/BB-CCTHADS ngày 01/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 11/7/2023 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh).

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội: Buộc Nguyễn Tuấn A và Phạm Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Vân Đồn;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Vân Đồn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyệnVân Đồn;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Hoàng